

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 05-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Kiều Thị Ninh

Ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN TIẾN C, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1974 tại phường S, thị xã S, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Số 102 Ch, phường S, thị xã S, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến K (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 24/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, TP Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2017;

Tiền sự: Không

Nhân thân: + Tháng 6/1999, Công an phường Q, thị xã S phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tháng 01/2000, UBND phường S quyết định đưa đối tượng vào diện giáo dục tại phường.

+ Tháng 01/2000, Công an phường S, thị xã S phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tháng 02/2001, Công an phường S, thị xã S phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tháng 01/2001, UBND phường S quyết định đưa đối tượng vào diện giáo dục tại phường.

+ Tháng 12/2001, Công an huyện Đ phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tháng 4/1994, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là TAND Th phố Hà Nội) xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích)

+ Ngày 29/4/1997, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

+ Ngày 27/9/2002, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội xử 48 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2019 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an Th phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Vũ Văn Th**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cụm 4, xã C, huyện P, TP Hà Nội

- Người làm chứng: Anh **Vũ Văn K**, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cụm 4, xã C, huyện P, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến C - sinh năm 1974, trú tại số 102 Ch, phường S, thị xã S, Hà Nội và Vũ Văn Th - sinh năm 1988 trú tại Cụm 4, xã C, huyện P, Hà Nội là bạn bè quen biết ngoài xã hội, cùng cảnh nghiệp ma túy.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/12/2019, C đang ở nhà thì Th gọi điện thoại hỏi mua 200.000đồng tiền ma túy heroin. C đồng ý nên Th hẹn C đến nghĩa trang xã C, huyện P, Hà Nội để giao dịch ma túy. Sau đó, C điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki màu trắng đã cũ, BKS: 16F7 – 6241 đi đến chỗ hẹn. Đến nơi, thấy Th đang đứng đợi, C đi xe máy đến chỗ Th. Tại đây, Th đưa cho C 200.000đồng (gồm 02 tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng), C cầm tiền và lấy từ trong túi áo khoác đang mặc 01 gói nilong màu hồng bên trong có chứa ma

túy Heroin đưa cho Th. Khi cả hai vừa giao nhận ma túy xong, thì lực lượng Công an huyện Phúc Thọ phối hợp cùng Công an xã C, huyện P làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo trật tự trị an trên địa bàn xã đi đến, thấy Th và C có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Thấy vậy, C buông bỏ xuống đất 200.000đồng và 01 túi nilon bên trong có 15 gói ma túy heroin, còn Th tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy vừa mua của C. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: - Thu giữ của Vũ Văn Th: 01(một) gói nilon màu hồng kích thước 1x1,5cm bên trong có cục chất bột màu trắng, bọc ngoài bằng một mảnh giấy được cho vào phong bì niêm phong dán kín (*ký hiệu mẫu số 01*); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ ;

- Thu giữ của Nguyễn Tiến C: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 5x10cm bên trong chứa 09 (chín) gói giấy, đều chứa chất bột màu trắng, bọc ngoài cùng bằng nilon màu hồng kích thước khoảng 1x2cm; 02 (hai) gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng, bọc ngoài cùng bằng nilon màu đỏ kích thước khoảng 1,5x2,5cm; 04 (bốn) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng kích thước khoảng 0,5x1cm, được niêm phong dán kín (*ký hiệu mẫu số 02*); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Suzuki màu trắng đã cũ, BKS 16F7 – 6241; Số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng chẵn*) thu trên người và 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*) đồng ở dưới đất ngay tại vị trí C đứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Tiến C. Quá trình khám xét, cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 08/01/2020, phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 229/KLGĐ - PC09, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói (*ký hiệu mẫu số 01*) là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,094gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 15 gói (*ký hiệu mẫu số 02*) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 1,430 gam (Bút lục số 30).

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Nguyễn Tiến C khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại vườn hoa gần Thành Cổ thị xã S, Hà Nội. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ vụ việc này, nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì do phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội niêm phong dán kín (ký hiệu mẫu số 01) có chữ ký của giám định viên phòng PC09, Vũ Văn Th và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ; 01 (một) phong bì do phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội niêm phong dán kín (ký hiệu mẫu số 02) có chữ ký của giám định viên phòng PC09, Nguyễn Tiến C và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ và số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Toàn bộ số vật chứng, tài sản trên chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki màu trắng đã cũ, BKS 16F7 – 6241 thu giữ của Nguyễn Tiến C khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1966, trú tại tổ 3, Ng, phường Tr, thị xã S, Hà Nội (anh trai của C). Ông D cho C mượn chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Ngày 31/12/2019, C sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua bán trái phép chất ma túy ông D hoàn toàn không biết, nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông D. Sau khi nhận lại tài sản, ông D không có yêu cầu đề nghị gì, nên không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng) là tài sản của Nguyễn Tiến C, không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho chủ sở hữu, nay không ai có yêu đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 24/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Nguyễn Tiến C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đã tạm giữ là ngày 31/12/2019.

Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu mẫu số 01, bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, đương sự Vũ Văn Th và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu mẫu số 02, bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, đương sự Nguyễn Tiến C và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Nguyễn Tiến C có hành vi bán trái phép 01(một) gói ma túy loại Heroine, khối lượng 0,094gam với giá 200.000đồng cho Vũ Văn Th tại khu vực nghĩa trang thuộc xã C, huyện P, Thành phố Hà Nội, bị Công an huyện Phúc Thọ phối hợp cùng Công an xã C phát hiện bắt quả tang; Đồng thời, khi bắt quả tang còn thu giữ của Nguyễn Tiến C 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 15 gói ma túy loại heroin, tổng khối lượng 1,430 gam, mục đích vừa để sử dụng cá nhân và khi có người mua thì bán kiếm lời.

Hành vi của Nguyễn Tiến C có đủ yếu tố cấu Th tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị kết án về các tội phạm liên quan đến ma túy và trộm cắp tài sản, nhận thức rất rõ được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Công văn số 276/TANDTC – PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối Cao và Công văn số 5003/VKSTC – V14 ngày 02/12/2016 của Viện kiểm sát nhân dân Tối Cao hướng dẫn về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân Tối Cao v/v áp dụng BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc hội, thì bản án năm 1994, bản án 1997 và bản án năm 2002 thuộc trường hợp được xóa án tích nên bị cáo chỉ bị áp dụng tình tiết tái phạm mà không phải là tái phạm nguy hiểm.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Song xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với Vũ Văn Th là người có hành vi mua 01 gói ma túy của Nguyễn Tiến C, mục đích sử dụng cá nhân, khối lượng là 0,094gam, ma túy loại Heroin (theo kết luận giám định của phòng PC09). Về nhân thân, Vũ Văn Th chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn Th là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đã thu được cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 200.000đ mà Vũ Văn Th sử dụng để mua ma túy và 02 chiếc điện thoại di động mà các đối tượng sử dụng để liên lạc về việc mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong dán

kín ký hiệu mẫu số 01, bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, đương sự Vũ Văn Th và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu mẫu số 02, bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, đương sự Nguyễn Tiến C và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng đã cũ.

Vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2020 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ. Số tiền 200.000đ đang được lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan